

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2019/HS-ST
Ngày: 31-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý;

2/ Ông Trương Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng C**, sinh năm 1989. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số X, đường P, khu Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn C1 và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/2/2013, Ủy ban nhân dân thành phố T ra quyết định số 546/QĐ-UBND về việc đưa Lê Hoàng C đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng; ngày 25/7/2015, bị Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt chính số 80/QĐ-XPVPHC (Lê Hoàng C nộp phạt xong ngày 25/7/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2019 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Bà Đinh Thị Cẩm V, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp X, xã B, thị xã D, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh S, ông Phan Văn T, ông Nguyễn Thanh H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng C là đối tượng nghiện ma túy. Do không có công việc ổn định nên C nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy về sử dụng.

Thực hiện ý định trên, khoảng 9 giờ ngày 22/5/2019, C chuẩn bị 01 cái kèm, 02 cái tuốc nơ vít và 01 cái mỏ lết bỏ vào cốp xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52Y2-XYZ, sau đó điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52Y2-XYZ đi vòng quanh khu vực thành phố Thủ Dầu Một tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi C điều khiển xe chạy qua khu nhà trọ địa chỉ tại tổ X, khu Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và quan sát thấy không có người nên C đã dừng xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52Y2-XYZ ở phía ngoài rồi đi bộ vào khu vực khu nhà trọ để tìm tài sản trộm cắp. C nhìn thấy tại phòng trọ số 03 của chị Đinh Thị Cẩm V thuê ở đang trong tình trạng khóa cửa bên ngoài nên C đã đi ra mở cốp xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52Y2-XYZ lấy kèm và mỏ lết đã chuẩn bị từ trước để bẻ khóa cửa phòng trọ số 03 và đi vào bên trong phòng lục tìm tài sản. Lúc này, C phát hiện có 01 bóp nữ để trên bàn, C mở ra thì thấy có số tiền 1.988.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 02 USD và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 yên Nhật nên lấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào trong Túi quần bên trái rồi để chiếc ví lại trên bàn. Khi C chuẩn bị đi ra khỏi phòng trọ thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ giao Công an phường Phú Hòa để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 1.988.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 02 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 yên Nhật, 01 cái kèm, 02 cái tuốc nơ vít, 01 cái mỏ lết và 01 xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52Y2-XYZ. Cùng ngày 22/5/2019, Công an phường Phú Hòa đã bàn giao đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 tờ tiền Yên Nhật mệnh giá 1.000 Yên và 03 tờ tiền đôla Mỹ mệnh giá 02 USD. Ngày 28/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã có Công văn số 381 gửi Sở Tài chính tỉnh Bình Dương yêu cầu cung cấp tỷ giá đôla Mỹ và yên Nhật mua vào và bán ra vào ngày 22/5/2019. Ngày 06/6/2019, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có Công văn số 1620/STC-GCS về việc cung cấp tỷ giá xác định:

- Tỷ giá mua vào 01 đô la Mỹ được quy đổi ra tiền Việt Nam là 23.299 đồng, tỷ giá bán ra 01 đô la Mỹ quy đổi ra tiền Việt Nam là 23.415 đồng. Như vậy 03 đô la Mỹ quy đổi ra tiền Việt Nam đồng là 139.794 đồng (tỷ giá bán ra).

- Tỷ giá mua vào 01 yên Nhật được quy đổi ra tiền Việt Nam là 206 đồng, tỷ giá bán ra 01 yên Nhật quy đổi ra tiền Việt Nam đồng là 212,97 đồng. Như vậy 1.000 yên Nhật quy đổi ra tiền Việt Nam đồng là 212.970 đồng (tỷ giá bán ra).

Như vậy, tổng số tiền, Lê Hoàng C chiếm đoạt của chị Đinh Thị Cẩm V quy đổi ra tiền Việt Nam đồng là 2.340.764 đồng. Ngày 20/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả số tiền 1.988.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 02 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 yên Nhật cho chị Đinh Thị Cẩm V theo Quyết định xử lý vật chứng số 89 ngày 20/7/2019. Chị V không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Quá trình điều tra, xác định số vật chứng thu giữ như sau:

- Đối với xe mô tô biển số 52Y2-XYZ. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 17/6/2019 của Công an tỉnh Bình Dương và Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 19/7/2019 của Công an quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu về xe mô tô biển số 52Y2-XYZ. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành đăng thông tin truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 52Y2-XYZ trên

Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra, C khai nhận xe trên C mua của một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) vào đầu năm 2019, khi mua bán không làm giấy tờ sang tên theo quy định. C đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Đối với 01 cái kèm, 02 cái tuốc nơ vít, 01 cái mỏ lết. Đây là công cụ Lê Hoàng C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 201/CT-VKS-HS ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Hoàng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản nên không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái kèm, 02 (hai) cái tuốc nơ vít, 01 (một) cái mỏ lết là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Dream màu nâu, biển số 52Y2-XYZ, số máy: CT100E13298XY, số khung: FL100*341XY (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động) là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, Lê Hoàng C có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.988.000đ, 02 tờ tiền mệnh giá 2 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 yên Nhật, tổng giá trị là 2.340.764 đồng (Hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn bảy trăm sáu

bốn đồng) của bị hại Đinh Thị Cẩm V tại khu Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 (một) cái kiếm, 02 (hai) cái tuốc nơ vít, 01 (một) cái mỏ lết là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Dream màu nâu, biển số 52Y2-XYZ, số máy: CT100E13298XY, số khung: FL100*341XY (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động) là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/5/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái kiếm, 02 (hai) cái tuốc nơ vít, 01 (một) cái mỏ lết.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Dream màu nâu, biển số 52Y2-XYZ, số máy: CT100E13298XY, số khung: FL100*341XY (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 183.19 ngày 24/9/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Châu Giang